

Số: 15/2024/QĐST-HNGĐ

Lộc Hà, ngày 24 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 25/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Võ Thị T, sinh ngày: 24/11/1994, nơi thường trú: Thôn Q, xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh,

- Bị đơn: Anh Phan Vũ Đ, sinh ngày: 16/8/1993, nơi thường trú: Thôn Q, xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Chị Võ Thị T, sinh ngày: 24/11/1994, nơi thường trú: Thôn Q, xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh,

- Bị đơn: Anh Phan Vũ Đ, sinh ngày: 16/8/1993, nơi thường trú: Thôn Q, xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị T và anh Phan Vũ Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Võ Thị T và anh Phan Vũ Đ có 01 con chung là Phan Lưu Q, sinh ngày: 23/9/2016. Vợ chồng thống nhất giao con chung cho anh Phan Vũ Đ

trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi. Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Võ Thị T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Chị Võ Thị T và anh Phan Vũ Đ không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Chị Võ Thị T và anh Phan Vũ Đ không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Áp dụng khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26, điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc chị Võ Thị T phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị Võ Thị T đã nộp tạm ứng số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012469 ngày 16 tháng 5 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Chị Võ Thị T được hoàn trả số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Lộc Hà;
- Chi cục THADS huyện Lộc Hà;
- UBND xã Thạch Châu;
- Lưu: HSVA, VP.

**THẨM PHÁN**

**Lê Nữ Ngọc Diệp**